

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự án: Mua sắm trang thiết bị Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức
- Tên gói thầu: Cung cấp, lắp đặt các thiết bị Khối cận lâm sàng và các thiết bị chuyên dùng khác
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 125 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 180 ngày.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.
- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế trong đó:
 - + Thiết bị có số thứ tự 67: thuế VAT 0%
 - + Các thiết bị có số thứ tự 15, 17, 18, 20, 25, 35, 37 đến 43, 46 và 105: thuế VAT 8%
 - + Các thiết bị còn lại có thuế VAT 5%

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung

- Nhà thầu dự thầu cam kết thực hiện các yêu cầu kỹ thuật chung theo Mẫu số 21D.
- Hàng hóa cung cấp mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
- Tiêu chuẩn hàng hoá: Hàng hoá phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hoá có xuất xứ.
- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm đóng gói: Bao bì đóng gói, thông số kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và hàng hoá phải còn nguyên đai

- Cộng hòa Pháp;
- Cộng hòa Ý.

*** Danh mục Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD):**

Anh, Mỹ, Pháp, Đức, Canada, Australia, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Đan Mạch, Phần Lan, Hà Lan, New Zealand, Na Uy, Áo, Bỉ, Chile, Séc, Estonia, Hy Lạp, Hungary, Iceland, Ireland, Israel, Italy, Nhật Bản, Hàn Quốc, Latvia, Lithuania, Luxembourg, Mexico, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Slovakia, Slovenia, Thổ Nhĩ Kỳ, Colombia, Costa Rica.

*** Danh mục các quốc gia thuộc diễn đàn hợp tác kinh tế (APEC):**

Úc (Australia); Brunei Darussalam; Canada; Chile; Trung Quốc (China); Hồng Kông (Hong Kong, China); Indonesia; Nhật Bản; Hàn Quốc; Malaysia; Mexico; New Zealand; Papua New Guinea; Peru; Philippines; Nga (Russia); Singapore; Đài Loan (Chinese Taipei); Thái Lan (Thailand); Hoa Kỳ (United States); Việt Nam.

Ghi chú:

- Nhà thầu cung cấp thiết bị theo đúng thông số kỹ thuật quy định hoặc tương đương hoặc tốt hơn các thiết bị nêu trên.
- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật, chất lượng tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các thiết bị đã nêu trên.
- Trong bảng yêu cầu kỹ thuật của thiết bị nếu một hạng mục công tác mời thầu nào có thương hiệu, mã hiệu, danh từ riêng (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật chỉ mang tính chất minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật khó mô tả. Nhà thầu có thể đề xuất hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu khác phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng tương đương hoặc ưu việt hơn các tiêu chí yêu cầu của E-HSMT.

c) Yêu cầu khác:

➤ Yêu cầu về nghiệm thu:

- Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây: Hóa đơn giá trị gia tăng; Giấy chứng nhận bảo hành của Nhà thầu hoặc của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận chất lượng; Tờ khai hàng hóa nhập khẩu - Mẫu HQ/2015/NK (phải đầy đủ, rõ ràng các thông tin, không được tẩy xóa, sửa chữa) và các chứng từ có liên quan khác. Trong trường hợp nhà thầu không cung cấp Tờ khai hàng hóa nhập khẩu - Mẫu HQ/2015/NK và không giải trình được lý do không cung cấp, đồng thời không chứng minh được giá trúng thầu đã bao gồm đầy đủ chi phí hợp lý, hợp lệ thì bên giao thầu không thực hiện thanh toán và sẽ báo cáo cấp thẩm quyền quyết định.

➤ Yêu cầu về bảo hành:

- Theo yêu cầu tại Yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật thiết bị chi tiết phát hành kèm theo E-HSMT này.

➤ Yêu cầu về cung cấp lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa:

- Cung cấp lắp đặt hoàn chỉnh đầy đủ, đồng bộ, chắc chắn tại hiện trường.

➤ **Yêu cầu về hướng dẫn sử dụng:**

- Sau khi cung cấp hàng hóa, nhà thầu phải tổ chức hướng dẫn sử dụng thiết bị cho Chủ đầu tư sử dụng.

➤ **Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết:**

- Nhà thầu phải nêu rõ những ảnh hưởng tác động đến môi trường trong quá trình từ gia công, sản xuất, chế tạo đến lắp thiết bị, phải có biện pháp giải quyết những ảnh hưởng tác động đến môi trường.

- Các hành động chính Nhà thầu cần thực hiện là lập kế hoạch và biện pháp quản lý các chất thải rắn và chất thải đất trong quá trình từ gia công, sản xuất, chế tạo đến lắp thiết bị, không làm ảnh hưởng đến đất canh tác, sinh hoạt cũng như nguồn nước của nhân dân. Tuyệt đối Nhà thầu không được thải các chất dễ gây ô nhiễm cho nguồn nước như xăng dầu, các sản phẩm nhựa ... xuống lòng hồ, sông hoặc bất cứ nguồn nước nào.

Mục 2. Bản vẽ: Đính kèm E-HSMT

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Thiết bị sau khi lắp đặt phải được kiểm tra thử nghiệm đúng quy định; được giám sát của Chủ đầu tư xác nhận đạt chất lượng, kiểm tra đúng thông số kỹ thuật trước khi nghiệm thu.

Mục 4. Các yêu cầu khác:

- Đối với các thiết bị chẩn đoán hình ảnh; thiết bị xét nghiệm; thiết bị kiểm soát nhiễm khuẩn: “Thiết bị phải được lắp đặt hoàn chỉnh, tổ chức chạy thử liên động có tải (phục vụ công tác chẩn đoán, điều trị cho người bệnh) và bảo đảm đáp ứng đầy đủ yêu cầu sử dụng của Bệnh viện.”

- Đối với các thiết bị xét nghiệm, thiết bị sinh học phân tử, các thiết bị sử dụng hóa chất khác: Để đảm bảo hóa chất vận hành thiết bị trong thời gian bàn giao và nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng: Nhà thầu có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại hóa chất theo từng thiết bị cho đến khi Chủ đầu tư chấp thuận ký Biên bản số 8 bàn giao, nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

Mẫu số 21A (File excel và Scan đính kèm)

BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ NHÀ THẦU

(Gói thầu:.....)

Tên Nhà thầu:.....

STT	Tên nhà thầu	Tên nhà thầu liên danh (nếu có)	Mã thông tin trên hệ thống đấu thầu Quốc gia	Nơi nhà thầu đăng ký kinh doanh, hoạt động	Năm thành lập công ty	Số đăng ký kinh doanh	Số phiếu tiếp nhận công bố đủ điều kiện mua bán TTBY T	Mã số thuế	Tài khoản ngân hàng	Tại Ngân hàng	Địa chỉ hợp pháp của nhà thầu	Họ và tên người đại diện hợp pháp	Chức vụ	Số điện thoại /fax	Email- công ty	Số điện thoại liên hệ quá trình đấu thầu	Email liên hệ quá trình đấu thầu	Số điện thoại đặt hàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
...			vn010512690 ...															
			...															

Ghi chú:

- Đối với Nhà thầu liên danh: Mỗi thành viên cần kê khai chi tiết riêng mỗi dòng.

Mẫu số 21B (File Excel và scan đính kèm)

BẢNG TỔNG HỢP HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN

Tên nhà thầu: [ghi tên đầy đủ của nhà thầu]

Thông tin tổng hợp giá trị các hợp đồng tương tự:

STT	Tên và số ký hiệu hợp đồng	Số Quyết định trúng thầu	Ngày ký hợp đồng	Ngày hoàn thành	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Mã HS của hàng hóa theo hợp đồng	Tên hàng hóa cung cấp theo phụ lục danh mục hàng hóa của hợp đồng	STT của hàng hóa theo phụ lục danh mục hàng hóa của hợp đồng	Giá trị thực hiện của hàng hóa theo Hợp đồng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

Ghi chú:

- Cột (1), (2), (3), (4), (5), (6): Nhà thầu cần điền thông tin chung theo Hợp đồng;
- Cột (7), (8), (9), (10): Nhà thầu cần điền thông tin mỗi hàng hóa cung cấp mã HS vào mỗi hàng tương ứng theo các Hợp đồng;

- Cột (11): Nhà thầu cần điền giá trị thực hiện của hàng hóa theo Hợp đồng (Giá trị thực hiện trong biên bản nghiệm thu hoặc giá trị trong biên bản thanh lý hợp đồng, kèm theo phụ lục danh mục hàng hóa chi tiết).

Mẫu số 21C (File excel và Scan đính kèm)

BẢNG DỮ LIỆU DỰ THẦU VỀ MẶT KỸ THUẬT

Tên nhà thầu: Email: Số điện thoại người phụ trách thầu:

1. Bảng thông tin chung về hàng hóa dự thầu:

Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin của hàng hóa dự thầu theo mẫu dưới đây và cung cấp file định dạng Word kèm E-HSDT.

STT	Mã phân (lô)	Danh mục hàng hóa	Chủng loại (Model/ ký mã hiệu, nhãn hiệu), hãng sản xuất, xuất xứ; hãng, nước chủ sở hữu	Tài liệu chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng theo E-CDNT 16.2 Chương II	Kết quả phân loại TBYT	Số lưu hành	Tiêu chuẩn chất lượng	Số công bố/Phiếu tiếp nhận v/v đủ điều kiện sản xuất TBYT (nếu có)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Nhà thầu nhập STT hàng hóa	Nhà thầu nhập mã phân (lô) hàng	Nhà thầu nhập danh mục hàng hóa theo E-HSMT	- Model/Ký mã hiệu: ... - Nhãn hiệu: ...	Nhà thầu liệt kê các tài liệu liên quan: ví dụ: - Thư ủy quyền ngày ... từ ... (tên hãng) ...	Loại A/B/C/D và kê khai Số hiệu, đường	- Số công bố: ... ngày ... hoặc - Phiếu tiếp nhận số: ... ngày...	- ISO 13485:2016 cấp cho hãng ... có hiệu lực từ ngày ... đến ngày ...	- Số công bố: ... ngày ... hoặc	

STT	Mã phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Chủng loại (Model/ ký mã hiệu, nhãn hiệu), hãng sản xuất, xuất xứ; hãng, nước chủ sở hữu	Tài liệu chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng theo E-CDNT 16.2 Chương II	Kết quả phân loại TBYT	Số lưu hành	Tiêu chuẩn chất lượng	Số công bố/Phiếu tiếp nhận v/v đủ điều kiện sản xuất TBYT (nếu có)	Ghi chú
theo E-HSM T	hóa theo E-HSMT		- Hãng sản xuất: ... - Xuất xứ: ... - Hãng, nước chủ sở hữu: ...	cho ... (tên nhà thầu/nhà phân phối), có hiệu lực đến ... - Giấy phép bán hàng ngày ... của ... (tên nhà phân phối) cho ... (tên nhà thầu), có hiệu lực đến ... (hoặc có hiệu lực cho gói thầu này). - Nếu E-HSMT không yêu cầu	link của Bản phân loại (Ví dụ: Loại C (114-2022/PL TTBYT; đường link: ..) (Nhà thầu ghi rõ: Không phải TBYT đối với hàng hóa không phải là TBYT)	hoặc - Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành số ... ngày ... (Nhà thầu ghi rõ: Không phải TBYT đối với hàng hóa không phải là TBYT)	- Chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE/EU/FDA... cấp cho hãng ... có hiệu lực từ ngày ... đến ngày ... (nếu có yêu cầu cụ thể cho từng thiết bị).	- Phiếu tiếp nhận số: ... ngày ... - Nếu không phải là TBYT sản xuất trong nước thì ghi: Không áp dụng	

STT	Mã phân (lô)	Danh mục hàng hóa	Chủng loại (Model/ ký mã hiệu, nhãn hiệu), hãng sản xuất, xuất xứ; hãng, nước chủ sở hữu	Tài liệu chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng theo E-CDNT 16.2 Chương II	Kết quả phân loại TBYT	Số lưu hành	Tiêu chuẩn chất lượng	Số công bố/Phiếu tiếp nhận v/v đủ điều kiện sản xuất TBYT (nếu có)	Ghi chú
				thì ghi: Không yêu cầu	<i>TBYT đối với hàng hóa không phải là TBYT)</i>				

2. Bảng chào đáp ứng kỹ thuật

Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu dưới đây và cung cấp file định dạng Word kèm E-HSDT. Đề nghị nhà thầu tách riêng từng Bảng chào đáp ứng kỹ thuật cho từng mặt hàng, không gộp chung vào 1 bảng.

Mẫu dưới đây dùng để phục vụ việc đánh giá về kỹ thuật hàng hóa dự thầu của nhà thầu. Nhà thầu phải kê khai đầy đủ và chính xác các thông tin theo mẫu này. Nhà thầu phải chịu mọi trách nhiệm về hậu quả hoặc sự bất lợi nếu không làm đúng theo quy định. Việc nhà thầu có tính kê khai thông tin không đúng với thông số kỹ thuật mà nhà sản xuất đã công bố nhằm mục đích vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật được coi là hành vi gian lận trong đấu thầu quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Stt	Nội dung yêu cầu của E-HSMT	Nội dung E-HSDT	Tài liệu tham chiếu
1	Máy Số lượng:	Máy: Model/Ký mã hiệu: Nhãn hiệu: Hãng sản xuất/Cơ sở sản xuất: Xuất xứ: Hãng, nước chủ sở hữu: Số lượng:	Nhà thầu kê khai đầy đủ các thông tin yêu cầu (thông tin tại Bảng chào đáp ứng kỹ thuật phải thống nhất với thông tin trên Webform và thống nhất với thông tin tại các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa). Lưu ý: 1. Các thông tin về model, hãng sản xuất/cơ sở sản xuất, xuất xứ, hãng/nước chủ sở hữu phải phù hợp với thông tin tại các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa (trong quá trình đánh giá E-HSDT) và các tài liệu, chứng từ dùng để nghiệm thu hàng hóa (trong quá trình thực hiện hợp đồng). Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin kê khai, đảm bảo quá trình nghiệm thu hàng hóa. 2. Đề nghị nhà thầu ghi đầy đủ tên hãng như trên các giấy tờ kèm theo (không viết tắt). Ví dụ: - Hãng sản xuất: Fujifilm Healthcare Manufacturing Corporation Hanamaki Office.

Stt	Nội dung yêu cầu của E-HSMT	Nội dung E-HSDT	Tài liệu tham chiếu
			- Xuất xứ: Nhật Bản. - Hãng, nước chủ sở hữu: Fujifilm Corporation, Nhật Bản. - Hãng sản xuất: GE Medical Systems Information Technologies- Critikon de Mexico S. de R.L. de C.V. - Xuất xứ máy chính: Mexico - Hãng, nước chủ sở hữu: GE Medical Systems Ultrasound and Primary Care Diagnostics/Mỹ.
I	Yêu cầu chung	Yêu cầu chung	
	-	-	Nhà thầu cam kết và/hoặc cung cấp tài liệu theo yêu cầu. Ghi rõ tên tài liệu, số trang tham chiếu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa của từng nội dung yêu cầu kỹ thuật.
II	Yêu cầu cấu hình	Yêu cầu cấu hình	

Stt	Nội dung yêu cầu của E-HSMT	Nội dung E-HSDT	Tài liệu tham chiếu
	-	-	Nhà thầu chào đầy đủ nội dung theo yêu cầu và ghi rõ: - Tích hợp theo máy chính (<i>Đối với các hàng hóa, bộ phận, thành phần do nhà sản xuất cung cấp đồng bộ hoặc đi kèm với máy chính</i>). - Mua ngoài tại Việt Nam (<i>Đối với các hàng hóa, bộ phận, thành phần khác do nhà thầu mua ngoài tại Việt Nam</i>).
III	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu kỹ thuật	
	-	-	Ghi rõ tên tài liệu, số trang tham chiếu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu (bản gốc) thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa của từng nội dung yêu cầu kỹ thuật. Đề nghị tách riêng từng file tài liệu tham chiếu và đặt tên đúng theo tên dùng để tham chiếu tại cột này (ví dụ: file Specifications, file Brochure...), không gộp tất cả các tài liệu vào 1 file. Xem các ví dụ dưới đây:

Stt	Nội dung yêu cầu của E-HSMT	Nội dung E-HSDT	Tài liệu tham chiếu
	Phương thức làm mát: làm mát bằng dầu hoặc nước và công tác an toàn nhiệt.	Phương thức làm mát: làm mát bằng dầu với công tác an toàn nhiệt.	Specifications trang 20: Cooling liquid Oil cooled X-ray tube with thermal safety switch
	Kiểm soát thể tích: IPPV, SIMV, S-IPPV hoặc nhiều hơn	Kiểm soát thể tích: IPPV, SIMV, S-IPPV	Brochure trang 11: Volume-controlled: IPPV, SIMV, S-IPPV
	Dạng sóng: bước sóng 0.25 Hz hoặc sóng sin 10 Hz	Dạng sóng: bước sóng 0.25 Hz hoặc sóng sin 10 Hz	Neurofax EEG-1200 Trang 4: Waveform shape 0.25 Hz step wave or 10 Hz sine wave
IV	Yêu cầu khác	Yêu cầu khác	
	-	-	Nhà thầu cam kết và/hoặc cung cấp tài liệu theo yêu cầu.

Mẫu số 21D (File Scan đính kèm)**BẢN CAM KẾT VỀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG**

Công ty:

Số đăng ký kinh doanh

Nhà thầu tham dự Gói thầu: Cung cấp, lắp đặt thiết bị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp. Chúng tôi xin cam kết về E-HSDT và công tác cung ứng hàng hoá (nếu trúng thầu) cho Chủ đầu tư đáp ứng những điều kiện sau:

I. Về E-HSDT:

Các thông tin trong E-HSDT mà chúng tôi cung cấp là chính xác, hợp pháp và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin trên.

Nhà thầu cam kết kê khai trung thực, khách quan, không làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu. Thông tin ghi trong file đính kèm E-HSDT của nhà thầu trùng khớp với thông tin trong các biểu mẫu webform của nhà thầu; nếu vi phạm và bị phát hiện, nhà thầu bị coi là gian lận, vi phạm khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu.

Nhà thầu cam kết không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản.

Nhà thầu cam kết bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định tại E-BDL.

Nhà thầu cam kết không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu.

Nhà thầu cam kết không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Nhà thầu cam kết không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống.

Nhà thầu cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định của E-HSMT.

II. Về điều kiện sản xuất hoặc mua bán thiết bị y tế:

Nhà thầu cam kết có đủ điều kiện sản xuất (nếu nhà thầu là nhà sản xuất TBYT dự thầu)/ mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP (có Hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế hoặc Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế đã được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử về quản lý trang thiết bị y tế).

III. Về kết quả thực hiện hợp đồng:

Nhà thầu cam kết từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến thời điểm đóng thầu không có số lần vi phạm từ 02 lần bị Chủ đầu tư hoặc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền công khai hoặc bị xử lý theo Luật đấu thầu sau đây:

- Vi phạm về tiến độ thực hiện hợp đồng;
- Xảy ra các sự cố trong quá trình thực hiện hợp đồng liên quan đến chất lượng hàng hóa;
- Vi phạm, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.

IV. Về cung ứng hàng hoá:

1. Hàng hoá cung ứng phải đảm bảo đúng theo E-HSDT, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và phụ lục đính kèm hợp đồng. Khi mặt hàng trúng thầu có những thay đổi thông tin đã chào thầu (Cơ sở sản xuất, số đăng ký, quy cách sản phẩm, model/ mã ký hiệu, giá kê khai, giá niêm yết....) thì Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư bằng văn bản để Chủ đầu tư xem xét.

2. Hàng hóa cung ứng đủ điều kiện lưu hành (đối với thiết bị y tế theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023; đối với các hàng hóa khác tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành), có nguồn gốc xuất xứ và hóa đơn chứng từ đầy đủ.

3. Nhà thầu thực hiện niêm yết giá, kê khai giá và thực hiện các chính sách về giá hàng hóa theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Tất cả các hàng hoá cung ứng đều đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký và được Cơ quan có thẩm quyền cấp phép lưu hành. Hàng hoá cung ứng mới 100%, chưa qua sử dụng, hàng hóa khi giao nhận đều còn phải nguyên bao bì đóng gói của nhà sản xuất.

5. Nhà thầu cam kết hàng hoá được giao đầy đủ số lượng theo yêu cầu của bên mua theo đúng tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 180 ngày.

6. Cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa: Bản gốc hoặc bản sao công chứng hoặc bản sao đóng dấu của nhà nhập khẩu Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) hoặc giấy tờ khác tương đương; Bản sao Tờ khai hải quan, Vận đơn (Bill of landing), Hóa đơn (Invoice), Phiếu đóng gói hàng hóa (Packing list)....), phiếu kiểm nghiệm lô sản xuất hàng hoá, số lưu hành hoặc tài liệu tương đương theo quy định hiện hành nếu hàng hóa là thiết bị y tế và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp với đầy đủ thông tin về hàng hóa như trong hợp đồng, và các giấy tờ khác theo quy định nếu có khi Chủ đầu tư có yêu cầu.

7. Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành đáp ứng theo thời gian yêu cầu cụ thể tại từng thiết bị theo Yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật thiết bị chi tiết phát hành kèm theo E-HSMT này, kể từ ngày ký biên bản bàn giao, nghiệm thu với bên mua. Bên bán có trách nhiệm thực hiện bảo trì/hiệu chuẩn theo quy định của nhà sản xuất và theo quy định tại Phụ lục 1 – Yêu cầu về cấu hình, tính năng

kỹ thuật thiết bị chi tiết phát hành kèm theo E-HSMT này. Cam kết bảo trì: Bảo trì ≤ 3 tháng/1 lần trong thời gian bảo hành hoặc theo quy định của nhà sản xuất. Cam kết thời gian có mặt để kiểm tra và sửa chữa đột xuất do máy móc hư hỏng trong thời gian bảo hành, nhà thầu có mặt trong vòng ≤ 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư cũng như đơn vị sử dụng. Cam kết Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành ≥ 12 tháng (Đối với thiết bị theo quy định tại Phụ lục 1 – Yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật thiết bị chi tiết phát hành kèm theo E-HSMT này). Cam kết cung cấp các phụ tùng và linh kiện thay thế (nếu thiết bị có linh phụ kiện thay thế) theo model thiết bị đã dự thầu, trong vòng tối thiểu ≥ 8 năm.

8. Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật.

9. Nhà thầu cam kết khi giao hàng hóa sẽ cung cấp các tài liệu sau đây: Giấy chứng nhận kết quả kiểm định đối với các thiết bị thuộc diện phải kiểm định theo quy định, Chi phí kiểm định do nhà thầu chi trả. Thực hiện kiểm định an toàn bức xạ đối với các thiết bị phát tia X (nếu có) theo tiêu chuẩn Việt Nam và theo quy trình, quy định của pháp luật.

10. Cam kết thực hiện đổi hàng tương ứng cùng loại theo hợp đồng, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng của nhà sản xuất và chịu hoàn toàn mọi chi phí liên quan nếu hàng hóa kiểm tra không đảm bảo chất lượng (không đạt chất lượng về mặt cảm quan, biến đổi màu sắc, nhãn hàng hoá không đúng quy chế, bong, tróc, mờ, hàng hóa bị lỗi, bị hỏng hoặc có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng do lỗi của nhà thầu) hoặc khi có yêu cầu thu hồi lô hàng.

11. Cam kết thực hiện thu hồi hàng hóa trong trường hợp có hàng hóa không đảm bảo chất lượng do lỗi của nhà sản xuất/nhà thầu hoặc khi có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo yêu cầu của nhà sản xuất. Nhà thầu chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bệnh nhân và Bệnh viện nếu sản phẩm gây ra những biến cố bất lợi trong quá trình sử dụng.

12. Cam kết thực hiện có đầy đủ Biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo vệ sinh môi trường khi thực hiện.

13. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp có ý kiến của Cơ quan có thẩm quyền về giá hàng hóa hoặc các trường hợp khác có ảnh hưởng đến giá, các bên sẽ thương lượng để xem xét điều chỉnh lại giá.

14. Trong trường hợp Chủ đầu tư có yêu cầu: Chứng thư giám định về số lượng, chất lượng, tính mới, đồng bộ, chủng loại, ký mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ, năm sản xuất, tính năng kỹ thuật cơ bản của hàng hóa khi bàn giao (Đơn vị giám định do Chủ đầu tư chỉ định, chi phí giám định do nhà thầu chi trả).

Trên đây là toàn bộ nội dung cam kết của Nhà thầu với Chủ đầu tư và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật thực hiện nghiêm túc các cam kết trên. Trong

trường hợp có sai sót, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp nhận bị xử lý như đã quy định trong E-HSMT và pháp luật về đấu thầu.

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Người cam kết

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

[Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu]